

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO**Về công tác kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh
của Công ty Cổ phần PVI năm 2020**

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả công tác kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần PVI (PVI) năm 2020 như sau:

Phần I. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS)

BKS PVI hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, các quy định của Nhà nước, nội quy công ty và Quy chế hoạt động của BKS PVI. Hàng quý, BKS tổ chức họp nhắc nhở các thành viên và nội dung: (i) Kiểm tra tình hình thực hiện các nhiệm vụ của BKS trong quý trước; (ii) Trao đổi làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của PVI với Hội đồng Quản trị, Hội đồng Ban điều hành và các cán bộ liên quan; (iii) Thảo luận những ý kiến đánh giá, nhiệm vụ của PVI; và (iv) Xây dựng, điều chỉnh kế hoạch hoạt động của BKS. BKS thực hiện hành giám sát và đánh giá hoạt động của PVI qua các báo cáo từ các ban chấp hành, nghiệp vụ của PVI từ các công ty con, công ty liên kết và trực tiếp kiểm tra mặt số tài liệu liên quan. Phối hợp với Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro, Ban kiểm toán nội bộ, xây dựng kế hoạch và nội dung kiểm tra giám sát và thực hiện kiểm tra giám sát.

Nội dung kiểm tra giám sát trong năm bao gồm:

- Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban Tổng giám đốc (Ban TGĐ).
- Giám sát tình hình hoạt động của HĐQT và thẩm định báo cáo hoạt động của HĐQT.
- Giám sát việc tuân thủ và hoàn thiện các Quy chế, quy định nội bộ của PVI.
- Kiểm tra việc thực hiện các quy chế của nghiệp vụ PVI từ các công ty con và công ty liên kết.
- Giám sát và đánh giá việc thực hiện kế hoạch năm; Thẩm định Báo cáo Tài chính; đánh giá, phân tích các chỉ tiêu tài chính hàng quý trong năm 2020.

Ban kiểm soát gồm có 04 kiểm soát viên, trong đó 01 kiểm soát viên chuyên trách làm Trưởng ban và 3 kiểm soát viên kiêm nhiệm. Các thành viên trong BKS đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ chung và thực hiện kế hoạch hoạt động của BKS trong năm 2020. Cụ thể như sau:

- Trưởng ban kiểm soát – Bà Hà Lan: Chủ trì và ký các báo cáo trình HĐQT; Chủ trì các cuộc họp BKS và ký các ý kiến kiến nghị với HĐQT, Ban TGĐ và các b

phần liên quan; Phê duyệt kế hoạch và chương trình hợp, chương trình kiểm tra giám sát năm và quý và trình tiếp nhận và tiếp nhận các bộ phận liên quan thực hiện kiểm tra giám sát; Phân công nhiệm vụ cho các thành viên và tổng hợp các ý kiến thảo luận trong BKS; Tham gia ý kiến các cuộc họp như Kế hoạch HQT, Hợp giao ban và họp chuyên đề; Xuất ý kiến chấp thuận tình hình hoạt động của PVI trong kỳ.

- Thành viên kiêm nhiệm:

Bà Trần Thu Hà – Nhiệm vụ từ ngày 20/3/2020 theo Quyết định 01/2020/QĐ-HC)

- Thành viên kiêm nhiệm - Ông Lê Tài Cường (B nhiệm vụ từ ngày 20/3/2020 theo Quyết định 01/2020/QĐ-HC): Tổng hợp báo cáo tổng kết và diễn tiến các công ty con như kế hoạch tiếp thu theo chương trình của BKS; Báo cáo đánh giá và hoạt động và công tác tuân thủ; Thực hiện công việc do TBKS phân công; Tham dự các cuộc họp BKS; Xuất ý kiến chấp thuận tình hình hoạt động của PVI trong kỳ.

- Thành viên kiêm nhiệm - Ông Oliver Massmann: rà soát quy chế quy định nội bộ và các quy định HQT; đánh giá công tác kiểm toán nội bộ, tuân thủ và quản trị rủi ro trong toàn hệ thống. Thực hiện công việc do TBKS phân công; Tham dự các cuộc họp BKS hoặc quy định thành viên khác tham dự theo đúng quy định pháp luật; Xuất ý kiến chấp thuận tình hình hoạt động của PVI trong kỳ.

- Thành viên kiêm nhiệm - Ông Daryl Vella: rà soát Báo cáo tài chính; Phân tích các chỉ tiêu tài chính và đánh giá việc ghi chép sổ sách kế toán; đánh giá công tác kiểm toán nội bộ, tuân thủ và quản trị rủi ro trong toàn hệ thống; Tham dự các cuộc họp BKS hoặc quy định cho thành viên khác tham dự theo đúng quy định pháp luật; Xuất ý kiến chấp thuận tình hình hoạt động của PVI trong kỳ.

Trong quá trình hoạt động giám sát công nghệ sau mua quý, BKS đã tổng hợp các ý kiến của các thành viên tham gia ý kiến đánh giá, phân tích và đưa ra các kiến nghị trong công tác điều hành kinh doanh và quản lý của PVI nhằm khắc phục kịp thời các tồn tại nhằm bảo vệ công tác kinh doanh của PVI một cách hiệu quả nhất.

Thù lao và chi phí hoạt động của BKS: Trong năm 2020 PVI đã chi trả thù lao cho 4 thành viên BKS (trong đó có 1 thành viên chuyên trách và 3 thành viên kiêm nhiệm) tổng cộng là: **2.104.772.727** đồng. Các chi phí hoạt động của BKS trong năm thực hiện theo đúng quy chế, quy định của PVI. Chi tiết tình hình và thù lao như sau:

đơn vị: đồng

STT	Họ tên	Chức danh	Tổng thù lao	Ghi chú
1	Bà Hà Lan	Trưởng BKS	1,912,500,000	
2	Ông Lê Tài Cường	TV BKS kiêm nhiệm	56,181,818	TV BSK kiêm nhiệm từ 20/03/2020
3	Ông Daryl John Vella	TV BKS kiêm nhiệm	64,090,909	
4	Ông Oliver Massmann	TV BKS kiêm nhiệm	64,090,909	
5	Bà Trần Thu Hà	TV BKS kiêm nhiệm	7,909,091	TV BSK kiêm nhiệm từ 20/03/2020

Phần II. Kết quả kiểm tra giám sát

1. Thực hiện nhiệm vụ quản trị và điều hành của HĐQT và Ban TG

- HĐQT và Ban điều hành đã thực hiện đúng nội dung của PVI, Nghị quyết của HĐQT 2020.
- PVI liên tục cải thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp, áp dụng tiêu chuẩn quốc tế, trong đó: Xây dựng và điều chỉnh hệ thống các quy trình quy chế hoạt động, quản lý, quản trị một cách nghiêm chỉnh nhằm nâng cao hiệu quả trong quản trị rủi ro; Tăng cường giám sát, rà soát, điều chỉnh bộ máy điều hành và xây dựng hệ thống các quy trình, quy chế phù hợp với mô hình hoạt động; Thực hiện công tác kiểm tra giám sát nội bộ và thẩm tra xuyên suốt các công ty con.
- Ban Kiểm toán Nội bộ (KTNB) tiếp tục thực hiện HĐQT đã giao vào hoạt động năm 2019. Trong năm 2020, công tác KTNB vẫn bám sát kế hoạch hoạt động của HĐQT phê duyệt. Nội dung công tác giám sát và vai trò nghiệp vụ điều tra giám sát tại các công ty con, hàng Quý Ban KTNB đã thực hiện đầy đủ các báo cáo theo quy định. Ngoài các hoạt động kiểm tra nói trên, trong năm 2020, Ban KTNB đã thực hiện rà soát hệ thống các văn bản Quy chế, Quy định của HĐQT.
- Thực hiện Nghị quyết 10/NQ-PVI ngày 28/02/2020, Ban Tuân thủ và Quản trị rủi ro (TT&QTRR) đã tổ chức thành lập từ tháng 3/2020 với chức năng kiểm soát các hoạt động Pháp chế - Tuân thủ và Quản trị rủi ro. Song song với việc thực hiện chức năng Pháp chế và Tuân thủ bằng việc tham gia rà soát pháp lý của các hợp đồng kinh tế, mướn thuê, hoạt động kinh doanh của PVI đúng quy định của Pháp luật; trong năm 2020, Ban đã hoàn thành xong giai đoạn I của Dự án Xây dựng hệ thống Tuân thủ và Quản trị rủi ro.
- PVI thực hiện vượt mức các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận theo Nghị quyết định hướng công tác giao nhiệm vụ năm 2020:

+ Thực hiện kế hoạch kinh doanh hợp nhất:

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Khoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	% TH/KH
I	Doanh thu	10,126	9,954	98%
II	Chi phí	9,286	8,894	95.8%
III	Lợi nhuận trước thuế	840	1060	126%
IV	Lợi nhuận sau thuế	669	849	127%
V	Nợ ngân sách NN	665	765	115%

Trong năm 2020, tổng doanh thu hợp nhất đạt 9.954 tỷ đồng, trong đó: doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 9.123 tỷ đồng (chiếm 91,65% tổng doanh thu), doanh thu hoạt động tài chính đạt 828 tỷ đồng (chiếm 8,32% tổng doanh thu), doanh thu khác là 2.8 tỷ đồng. Tổng chi phí hợp nhất năm 2020 là 8.894 tỷ đồng, trong đó: các khoản ghi giảm trừ doanh thu 4.346 tỷ đồng (bao gồm chi phí phòng phí và phí nhượng tài), giá vốn hàng bán

là 3.858 t ng, chi phí quản lý doanh nghiệp là 624 t ng, chi phí hoạt động tài chính là 59.6 t ng và chi khác giảm 6 t ng.

Hoạt động kinh doanh phi lợi nhuận: Doanh thu BH giảm 7.402 t ng, tăng 106 t ng (+1.45%) so với năm 2019.

Hoạt động kinh doanh tái lợi nhuận: Doanh thu nhận tái BH tăng 758 t ng

Doanh thu hợp nhất năm 2020 giảm chủ yếu do 2 lý do chính sau: (i) Doanh thu hoạt động kinh doanh TBH tăng 686 t ng, giảm 82 t ng (-10.72%) so với năm 2019. (ii) Doanh thu hoạt động kinh doanh phi lợi nhuận tăng 249 t ng giảm 1,278 t (-83.75%) so với năm 2019 là do trong năm 2020 dự án Embassy Garden đã hoàn thành việc bàn giao và đi vào hoạt động, và PVI thoái vốn tại VAD từ tháng 10/2020 theo Quyết định 36/NQ-PVI ngày 15/06/2020 của HĐQT.

+ Thực hiện kế hoạch kinh doanh Công ty mẹ:

<i>Đơn vị: Tỷ đồng</i>				
TT	Chỉ tiêu	Khoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	% TH/KH
I	Doanh thu	1,066	1,056	99%
II	Chi phí	394	340	86.3%
III	Lợi nhuận trước thuế	672	716	107%
IV	Lợi nhuận sau thuế	661	703	106%
V	Nộp ngân sách NN	27	49	181%
VI	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	22.5	28.5	127%

Doanh thu hoạt động kinh doanh của PVI Holdings năm 2020 tăng 1.056 t ng, chủ yếu là doanh thu hoạt động tài chính (788 t ng chiếm 74,6% tổng doanh thu). Giá trị trung bình quân năm 2020 bao gồm bất động sản đạt 6.369 t ng. Giá trị trung bình tài chính bình quân năm 2020 là 5.151 t ng. Tỷ lệ doanh thu tài chính trên giá trị trung bình tài chính là 15.3%. Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế công ty mẹ tăng 716 t ng tăng 107% kế hoạch năm.

Thực hiện quy định tại Khoản 4, Điều 290, Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc BKS báo cáo ảnh hưởng giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty kiểm soát nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn và thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của công ty; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước khi giao dịch thực hiện hiện công ty thành viên, BKS đã bổ sung vào kế hoạch thực hiện giám sát năm 2021 và sẽ có báo cáo vào kỳ tiếp theo.

2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính

BKS đánh giá PVI đã thể hiện vị thế hạch toán kế toán, mức kế toán theo đúng các quy định. Sổ sách kế toán được ghi chép một cách kịp thời, phản ánh trung thực các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh. BKS xác nhận Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và báo cáo hợp nhất của PVI được lập vào ngày 25/02/2021 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty con ngành kết quả kinh doanh và hoạt động lưu chuyển tiền tệ phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định về kế toán có liên quan tại Việt Nam. Các báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất của PVI được kiểm toán bởi công ty TNHH Deloitte Việt Nam với ý kiến chấp thuận toàn phần và được công bố theo đúng quy định.

C c u v n và tài s n t i th i i m 31/12/2020

2.1 Báo cáo hợp nhất:

n v : T ỉ n g

TT	Ch tiêu	31/12/2020	31/12/2019	Chênh lệch		T ỉ /T ỉ ng TS t i 31/12/2020
				S ố t ỉ n	%	
	TÀI SẢN	22,276	22,087	189	1%	100%
I	TÀI SẢN NG NH N	18,220	18,601	-380	-2%	82%
1	Tiền và các khoản thanh toán	1,143	493	650	132%	5%
2	Cash và tài chính ngắn hạn	7,420	7,795	-375	-5%	33%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	9,242	9,944	-702	-7%	41%
4	Hàng tồn kho	1	1	-0.1	-10%	0%
5	Tài sản ngắn hạn khác	412	368	44	12%	2%
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	4,056	3,486	570	16%	18%
1	Các khoản phải thu dài hạn	24	25	-1	-4%	0%
2	Tài sản cố định	358	353	5	2%	2%
3	Bất động sản	1,083	1,088	-5	-0%	5%
4	Tài sản đầu tư dài hạn	0	67	-67	-99%	0%
5	Cash và tài chính dài hạn	2,465	1,867	597	32%	11%
6	Tài sản dài hạn khác	125	85	40	47%	1%
	NGU N V N	22,276	22,087	189	1%	100%
I	N PH ITR	15,071	14,910	161	1%	68%
1	Nợ ngắn hạn	15,010	14,838	172	1%	67%
2	Nợ dài hạn	61	71	-10	-14%	0%
II	V NCH S H U	7,205	7,177	28	0%	32%
1	Vn góp của chủ sở hữu	2,342	2,342	0	0%	11%
2	Thặng dư nội bộ	3,508	3,508	0	0%	16%
3	Chi phí dự phòng	-290	-57	-233	409%	-1%
4	Quỹ đầu tư phát triển	179	179	0	0%	1%
5	Quỹ khác thuộc VCSH	247	210	37	18%	1%

TT	Ch tiêu	31/12/2020	31/12/2019	Chênh l ch		T l /T ng TS t i 31/12/2020
				S t i n	%	
6	L i nhu n sau thu ch a phân ph i	939	738	201	27%	4%
7	L i ích c ông không ki m soát	278	256	22	9%	1%

T ng tài s n t i ngày 31/12/2020 c a toàn PVI t 22.276 t ng, t ng 190 t ng (+1%) so v i 31/12/2019, trong ó ch y u do:

- T i n và t ng ng t i n t ng 651 t . Nguyên nhân do t i th i i m cu i n m, các Qu u t rút v n v và ang nghiê n c u các Ph ng án u t gi i ngân;
- u t tài chính dài h n t ng 598 t (32%) so v i n m 2019. Nguyên nhân là t u n m 2020, do l ng tr c c vi c nh h ng c a d ch Covid s làm gi m l i s u t t i ng i nên các H p ng t i ng i m i t i PVI và các công ty con u dài h n t 24 n 36 tháng;
- Các tài s n dài h n khác là 125 t t ng 41 t (47%) so v i n m 2019.

V m t ngu n v n, n ph i tr t i 31/12/2020 là 15.071 t t ng 161 t (+1%) so v i n m 2019. Trong n m, PVI ã th c hi n mua vào 7.590.400 c phi u qu , nâng s c phi u Qu n m gi t i 31/12/2020 lên 10.723.300 c phi u

- C c u Tài s n - Ngu n v n c a Công ty th hi n tính thanh kho n t t và an toàn v tài chính. T l thanh toán n n h n (tài s n ng n h n/n ng n h n) là 1,21 n. T l n ph i tr trên v n ch s h u là 2,091 n.

2.2 Báo cáo Công ty m

TT	Ch tiêu	31/12/2020	31/12/2019	Chênh l ch		T l /T ng TS t i 31/12/2020
				S t i n	%	
	Tài s n	6,843	6,933	-89	-1%	100%
I	Tài s n l u ng và u t ng n h n	1,335	1,433	-98	-7%	20%
1	T i n	66	15	51	334%	1%
2	u t tài chính ng n h n	894	1,165	-271	-23%	13%
a	Ch ng khoán kinh doanh	37	37	0	0%	1%
b	D phòng gi m giá ch ng khoán KD	-37	-37	0	0%	-1%
c	u t n m gi n ngày áo h n	894	1,165	-271	-23%	13%
3	Các kho n ph i thu	262	181	81	45%	4%
a	Ph i thu ng n h n c a khách hàng	84	89	-5	-5%	1%

TT	Ch tiêu	31/12/2020	31/12/2019	Chênh l ch		T l /T ng TS t i 31/12/
				S t i n	%	
b	Tr tr c cho ng i bán ng n h n	1	4	-2.7	-69%	0%
c	Ph i thu ng n h n khác	221	135	86	64%	3%
d	DP các kho n ph i thu ng n h n khó òi	45	47	2	-4%	-1%
e	Tài s n thi u ch x lý	0	0	-0.03	-13%	0%
4	Hàng t n kho	1	1	0.12	19%	0%
5	Tài s n ng n h n khác	77	72	5	7%	1%
II	Tài s n dài h n	5,508	5,499	9	0%	80%
1	Các kho n ph i thu dài h n	1	1	0	0%	0%
2	Tài s n c nh	114	105	9.6	9%	2%
a	TSC HH	114	104	9.8	9%	2%
b	TSC VH	0	0	-0.2	-50%	0%
3	B t ng s n u t	1,215	1,222	-7	-1%	18%
4	Các kho n u t dài h n	4,118	4,125	-7	0%	60%
a	u t vào công ty con	4,012	3,512	500	14%	59%
b	u t góp v n vào n v khác	44	44	0	0%	1%
c	D phòng gi m giá u t dài h n	37	37	0.1	0%	-1%
d	u t n m gi n ngày áo h n	100	607	-507	-84%	1%
5	Tài s n dài h n khác	60	47	13.12	28%	1%
	Ngu n v n	6,843	6,933	-89	-1%	100%
I	N ph i tr	357	367	-10.4	-3%	5%
1	N ng n h n	151	154	-3	-2%	2%
a	Ph i tr cho ng i bán	1	0	0.80	940%	0%
b	Thu và các kho n ph i n p NN	5.5	10.8	-5.3	-49%	0%
c	Ph i tr ng i lao ng	23	0	23.3	27235%	0%
d	Chi phí ph i tr	10	5	5	98%	0%
e	Doanh thu ch a th c hi n ng n h n	11	15	-4.1	-28%	0%
f	Các kho n ph i tr ng n h n khác	81	75	6.7	9%	1%
g	Qu khen th ng, phúc l i	19	49	-30	-60%	0%
2	N dài h n	206	213	-7	-3%	3%
a	Doanh thu ch a th c hi n dài h n	178	186	-7.4	-4%	3%
b	Ph i tr dài h n khác	27	27	0.1	0%	0%
c	D phòng ph i tr dài h n	0	0	-0.01	-4%	0%

TT	Ch tiêu	31/12/2020	31/12/2019	Chênh lệch		Tỉ lệ / Tổng TS tính 31/12/2020
				Số tiền	%	
II	Nguồn vốn, qu	6,486	6,565	-79	-1%	95%
1	Nguồn vốn kinh doanh	5,850	5,850	0	0%	85%
a	Vốn đầu tư các hạng	2,342	2,342	-	-	36%
	- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (35,00%)	820	820	-	0%	12%
	- HDI-Global SE (năm 2019:42,34%; năm 2018: 35,74%)	992	992	-	0%	14%
	- Cty Funderburk Lighthouse Limited (11,58%)	271	271	-	0%	4%
	- Cty cổ phần đầu tư Mitrani (năm 2019:0%; năm 2018: 6,5%)	-	-	-	-	-
	- Các công ty khác (năm 2019: 11,08%; năm 2018: 11,18%)	260	260	0	0%	4%
b	Thặng dư tích lũy	3,508	3,508	0	0%	51%
2	Chi phí	290	57	-233	409%	-4%
3	Quỹ đầu tư phát triển	179	179	0	0%	3%
4	Lợi nhuận chia phần	747	593	154	26%	11%

Các tài sản - Nguồn vốn của Công ty hiện tính thanh khoản tốt và an toàn về tài chính. Tỉ lệ thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn) là 8,83 lần. Tỉ lệ nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu là 0,06 lần.

3. Thông tin Báo cáo kết quả kinh doanh của Tổng giám đốc:

Báo cáo kết quả kinh doanh của TG đã phản ánh trung thực kết quả kinh doanh năm 2020 của PVI. Cụ thể:

- Đã triển khai ngay các giải pháp chính nhằm bảo duy trì hiệu quả kinh doanh: nâng cao vai trò quản trị, giám sát, nhân sự của công ty mà vì các nhân viên thành viên; mở rộng hiệu quả, minh bạch các công tác quản trị hàng, giám sát thông qua mô hình kiểm soát tập trung; nâng cao chất lượng dịch vụ, sản phẩm, kiểm soát trình độ nhân viên, kiểm soát chi phí; cải thiện thu nhập các dịch vụ TBH an toàn, hiệu quả; ý nghĩa hiệu quả đầu tư và lợi nhuận của toàn hệ thống thông qua việc triển khai chiến lược đầu tư, quản lý chuyên nghiệp, bài bản.
- Với tình hình khó khăn và thách thức như dịch Covid diễn ra trên toàn thế giới, giá dầu giảm sâu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu HC giao; Tiếp tục giữ vững vị trí số 1 thị trường BH Phi nhân sự Việt Nam và lĩnh vực BH Công nghiệp, dân dụng thị trường và lãi nghiệp vụ; ý nghĩa thu nhập TBH thị trường trong năm, nâng cao hiệu quả kinh doanh BH cho toàn hệ thống; Hoạt động đầu tư, quản lý quỹ tiếp tục rà soát, hoàn chỉnh về mô hình đầu tư chuyên nghiệp, góp phần nâng cao hiệu quả của dòng tiền; Nâng cao hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp, công tác quản trị rủi ro và phát triển thế hệ nhân lực cho toàn hệ thống.

4. **Th m nh Báo cáo ho t ng c a H QT**

Báo cáo ho t ng c a H QT ã ph n ánh y các ho t ng qu n tr doanh nghi p c a H QT trong n m 2020.

Trong n m 2020, H QT ã ti n hành 08 phiên h p vào các ngày 8/1/2020, 25/02/2020, 01/4/2020, 4/6/2020, 25/8/2020, 06/10/2020, 14/10/2020 và 22/12/2020. H QT ã ban hành 87 Ngh quy t H QT, trong ó có 36 l n xin ý ki n các thành viên H QT b ng v n b n th c hi n vai trò nh h ng, ch o các ho t ng c a công ty.

H QT ã t ch c các cu c h p nh k ánh giá tình hình th c hi n K ho ch kinh doanh (KHKD) hàng quý/n m, rà soát tình hình th c hi n các Ngh quy t c a H CD/H QT, tri n khai các ki n ngh c a Ban Ki m soát, v..v..; Ch o Ban i u hành PVI hoàn thành KHKD n m 2020 v ch tiêu doanh thu và l i nhu n; Tri n khai t t các ho t ng v tái c u trúc, qu n tr công ty và hoàn thi n mô hình qu n tr doanh nghi p theo tiêu chu n qu c t ; và Ch o y m nh phát tri n th ng hi u, kh ng nh uy tín c a PVI trên th tr ng m b o nguyên t c phát tri n Hi u qu - B n v ng trên toàn h th ng.

Bên c nh ó, các y ban thu c H QT (y ban Chi n l c & Phát tri n, y ban Ki m toán & Qu n tr r i ro, y ban ut , y ban Thù lao & B nhi m) ã phát huy vai trò và t ng c ng hi u qu ho t ng. Các y ban ã h p nh k hàng quý tr c các cu c h p H QT th c hi n t v n, tham m u cho H QT giúp nâng cao hi u qu trong công tác qu n tr doanh nghi p trên toàn h th ng PVI.

5. **ánh giá s ph i h p gi a Ban ki m soát v i các c ông H QT, Ban TG và các cán b qu n lý**

- Trong n m 2020, Ban Ki m soát ã ph i h p và nh n c s h p tác t t t t các c ông, H QT và Ban T ng giám c. Ban TG và các cán b qu n lý t i các phòng ban ch c n ng ã t o i u ki n v c s v t ch t c ng nh cung c p y thông tin tài li u c n thi t cho công tác ki m tra giám sát c a Ban ki m soát.
- Ho t ng c a BKS c th c hi n úng các quy nh v t ch c ho t ng theo úng quy nh pháp lu t c a Nhà n c, i u l PVI, Ngh quy t c a i h i ng c ông.
- Trong n m 2020 BKS ã t ch c 04 phiên h p nh k vào ngày 21/2/2020; 02/6/2020; 18/08/2020 và 25/11/2020 và 01 phiên h p b u Tr ng BKS

Các cu c h p c a BKS hàng quý u có y các thành viên BKS, i di n H QT, i di n Ban i u hành và các phòng ban liên quan. Cu c h p nh m ki m i m tình hình th c hi n các ki n ngh c a BKS trong t ng k h p; trao i làm rõ k t qu ho t ng kinh doanh và tình hình tài chính c a t ng quý v i i di n H i ng qu n tr , i di n Ban i u hành và các cán b liên quan; BKS th ng nh t nh ng ý ki n ánh giá thông qua k t qu ho t ng kinh doanh t ng quý và a ra ki n ngh PVI tri n khai th c hi n.

Sau m i cu c h p, BKS u có nh ng ki n ngh g i H QT, Ban TG và N D c a PVI t i các n v thành viên.

Phần III. Ý kiến và kế hoạch tổng của BKS

1. Ý kiến của BKS

Trong bối cảnh dịch bệnh toàn cầu, thị trường Tài chính B o hi m có nhiều thách thức, Ban kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban điều hành PVI Holdings và các công ty thành viên trong năm 2020, PVI đã tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị hàng, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch cả năm. Công tác năm 2020, mở rộng lợi ích của các công, nâng cao hiệu suất cho cán bộ nhân viên.

Năm 2021 tiếp tục thực hiện mục tiêu chiến lược phát triển và bảo toàn nguồn vốn, BKS đồng ý HĐQT và Ban kiểm soát giám sát:

- Tiếp tục rà soát điều chỉnh các quy định nội bộ, hướng dẫn báo cáo quản trị trên cơ sở cập nhật các quy định mới của pháp luật và phù hợp hàng, kế hoạch kinh doanh của công ty. Xây dựng và ban hành quy chế, quy định quản lý hàng hiệu quả trong toàn hệ thống.
- Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá hoạt động kinh doanh và tình hình thực hiện kế hoạch của PVI và các công ty con thông qua các chỉ tiêu tài chính, kế hoạch kinh doanh, đặc biệt là rà soát quy trình tính toán dự phòng nghi ngờ b o hi m và theo dõi công nợ.
- Thường xuyên rà soát các rủi ro pháp lý và cập nhật hàng quý tình hình thực hiện các cam kết của khách hàng hiệu quả tốt.

2. Kế hoạch tổng của BKS năm 2021

TT	Nội dung	Thời gian
1	Thực hiện/phiên họp với thành viên BKS lập báo cáo hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát trình HĐQT thông qua và thực thi chiến lược	Quý I
2	Thực hiện/phiên họp với thành viên BKS trình HĐQT hàng năm các báo cáo: Tháng Báo cáo tài chính năm 2020, tháng báo cáo v ho t ng s n xu t kinh doanh hàng năm và báo cáo đánh giá công tác quản lý năm 2020 của HĐQT PVI; lập kế hoạch kinh doanh và kế toán BCTC năm 2021 cho PVI và các công ty thành viên.	Quý I
3	Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ nội quy PVI, Luật Doanh nghiệp, pháp luật nhà nước	Thường xuyên
4	Kiểm tra/giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết HĐQT hàng năm 2021; tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn; bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu; tình hình thực hiện KH SXKD hàng quý; kiểm tra/giám sát tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư.	Thường xuyên
5	Kiểm tra/giám sát hoạt động của PVI tại các Công ty con và vice b o toàn vốn của PVI tại các Công ty này.	Thường xuyên
6	Kiểm tra/giám sát việc thực hiện tái cấu trúc và cải thiện doanh nghiệp theo Quy định/Chi tiết/Nghị quyết phê duyệt.	Thường xuyên

TT	N i dung	Th i gian
7	ánh giá hoạt động của hệ thống KSNB PVI và các kinh nghiệm, xu hướng chính sách, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống KSNB	Hàng quý
8	Thống kê tình hình Báo cáo tài chính quý, bán niên và hàng năm năm 2021	Hàng quý
9	Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, các đơn vị kiểm tra, kiểm toán nội bộ của PVI trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, hoạt động SXKD tại PVI.	Khi có yêu cầu
10	Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đơn vị kiểm tra của các cơ quan nhà nước, chức năng có thẩm quyền tại PVI.	Hàng quý
11	Giám sát việc xây dựng, giao KH SXKD năm 2022, việc thực hiện chỉ tiêu phát triển của PVI	Quý IV
12	Lập Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban Kiểm soát	Tháng 11
13	ánh giá và giao dịch có liên quan theo khoản 4, điều 290 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của CP	Quý IV
14	Giám sát hoạt động kế tài sản của đơn vị tại PVI	Theo KH kiểm kê

Nhân sự thống kê các nội dung công việc nêu trên theo phân công của Trưởng ban kiểm soát.

Trân trọng./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Hà Lan